TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2018/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 19 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 259/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Lê Văn T, sinh năm 1986.

ĐKTT: ấp Kênh 5B, xã TP, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: Số 616 đường Tỉnh Lộ 8, ấp 4, xã PVA, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: anh Lê Phước H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 102/2 ấp THB, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thị Bích N, sinh năm 1987.

ĐKTT: ấp 2, xã HTK, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: Số 616 đường Tỉnh Lộ 8, ấp 4, xã PVA, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Phước H có nghĩa vụ trả cho anh Lê Văn T và chị Trần Thị Bích N số tiền 120.000.000 đồng. Thời hạn và cách thức trả cụ thể như sau:

+ Vào ngày 27/11/2018 (dương lịch) anh H có nghĩa vụ trả cho anh T và chị N số tiền 20.000.000 đồng.

+ Vào ngày 27/03/2019 (dương lịch) anh H có nghĩa vụ trả cho anh T và chị N số tiền 20.000.000 đồng.

+ Vào ngày 27/07/2019 (dương lịch) anh H có nghĩa vụ trả cho anh T và chị N số tiền 20.000.000 đồng.

+ Vào ngày 27/11/2019 (dương lịch) anh H có nghĩa vụ trả cho anh T và chị N số tiền 20.000.000 đồng.

+ Vào ngày 27/03/2020 (dương lịch) anh H có nghĩa vụ trả cho anh T và chị N số tiền 20.000.000 đồng.

+ Vào ngày 27/07/2020 (dương lịch) anh H có nghĩa vụ trả cho anh T và chị N số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Văn T tự nguyện nộp 1.500.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo biên lai thu số 0018632 ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Anh Lê Văn T được Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền là 1.500.000 đồng.

Anh Lê Phước H phải nộp 1.500.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê